

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 28/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Lê Thị Thu Hiền

*Hội thẩm nhân dân:* ông Lưu Xuân Giới

ông Nguyễn Văn Giới

**- Thư ký phiên tòa:** bà Ngô Thị Duyên - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Vũ Văn Táp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 10/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 18/02/2022 Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐ-ST ngày 02/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐ-ST ngày 14/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T; sinh ngày: 02/3/1984, tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: số 42/4B Bạch Đằng, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh L (đã chết) và bà Chu Thị Th; vợ là Bùi Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/12/2021 hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều; có mặt.

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Phạm Văn N; sinh năm: 1961; địa chỉ: thôn 3, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Chị Chu Quế L; sinh năm: 1985; địa chỉ: thôn Đồn Sơn, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 29/12/2021, qua công tác tuần tra tại khu vực Bến phà Lại Xuân thuộc thôn Đồn Sơn, xã Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép trong túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc có 01 (một) túi nilon kích thước (4x6cm) bên trong có 05 (năm) viên nén hình lục giác, 02 (hai) túi nilon kích thước (2,5x2,5cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD gắn sim số 0707.000.159, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A71 gắn sim số 0353.913.780 và 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 156/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 05 viên nén hình lục giác màu vàng nhạt là ma túy; Loại MDMA có khối lượng 2,525g (hai phẩy năm hai năm gam); 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy; loại Ketamine có khối lượng lần lượt là 0,849g (không phẩy tám bốn chín gam) và 0,838g (không phẩy tám ba tám gam).

Về nguồn gốc ma túy T khai: T là công nhân làm việc tại Bến phà Lại Xuân, khoảng 15 giờ ngày 29/12/2021, T đi đến khu vực đường tàu Cát Cụt thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và thỏa thuận mua của một người phụ nữ không quen biết 05 (năm) viên ma túy tổng hợp với giá 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), 02 (hai) túi ma túy (Ketamine) với giá 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi cất giấu vào túi áo khoác đi về Bến phà Lại Xuân để làm việc. Khoảng 18 giờ (cùng ngày), sau khi hết giờ làm việc, T đi sang đầu bến phà thuộc xã Yên Đức, thị xã Đông Triều, mục đích tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐT ngày 09/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Về số tiền 1.400.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Coolpad và 01 điện thoại Samsung galaxy A71 bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội đã được cơ quan điều tra trả lại. Bị cáo đã ủy quyền cho vợ là chị Bùi Thị T nhận thay. Bị cáo có 02 bác ruột là Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn C là liệt sĩ, có bà nội Ngô Thị B là mẹ Việt Nam anh hùng.

Người chứng kiến ông Phạm Văn N và chị Chu Quế L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện được chứng kiến cơ quan công an bắt quả tang và thu giữ ma túy của Nguyễn Thanh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 29/12/2021.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo có thu nhập không ổn định, 02 con còn nhỏ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/12/2021; Kết luận giám định số 156/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 29/12/2021, tại thôn Đồn Sơn, xã Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 4,212g (bốn phẩy hai một hai gam) chất ma túy trong đó gồm: 2,525g (hai phẩy năm hai năm gam) ma túy, loại MDMA và 1,687g (một phẩy sáu tám bảy gam) ma túy, loại Ketamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

*(MDMA nằm trong danh mục IB, STT:27; Ketamine nằm trong Danh mục III, STT:35 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).*

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

#### **Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

....  
*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*  
 ...”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố tình thực hiện. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, có 02 bác ruột là liệt sĩ và bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 1.400.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Coolpad và 01 điện thoại Samsung galaxy A71 thu giữ của bị cáo đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo và vợ bị cáo là chị Bùi Thị T đã nhận thay, nên không đề cập xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có thu nhập không ổn định, bản thân nghiện ma túy và có hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của Nguyễn Thanh T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Thanh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi số 156/KLGD và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 156 ngày 05/01/2022.

(vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Báo để bị cáo biết quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND, CA tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Nhà tạm giữ CA tx. Đông Triều;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Hiền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Giới      Lưu Xuân Giới**

**Lê Thị Thu Hiền**

